

NHÓM KHÁCH HÀNG CÓ TIỀM LỰC TÀI CHÍNH KHÁC

1. Nhóm khách hàng có địa vị, tri thức, công việc ổn định trong xã hội:

- Cán bộ, công, viên chức công tác tại các cơ quan Đảng, nhà nước
(vd: Thẩm phán, kiểm sát viên, công an, quân đội, các bộ, sở, ban, ngành...)
- Người giữ chức vụ tại các công ty có vốn nhà nước, công ty uy tín
(vd: Cấp lãnh đạo tại các Công ty thuộc Tổng Công ty Tân Cảng, Điện lực, Viễn thông,...)
- Người có địa vị, học thức cao trong xã hội: Bác sĩ, Giáo sư, Tiến sĩ giảng dạy tại các trường đại học uy tín.
(vd: Bác sĩ Bệnh viện Từ Dũ, BV Quân y 108, Giảng viên tại các trường thuộc ĐHQG, ĐH Ngoại thương, ĐH Kinh tế...)

2. Nhóm khách hàng có thu nhập trả nợ khác:

- Có nhiều tài sản tích lũy, và tổng giá trị tài sản tối thiểu bằng: x3 tổng dư nợ vay
(vd: Khách hàng có 3 lô đất, tổng giá trị định giá sơ bộ là: 15 tỷ đồng, tổng dư nợ của KH bao gồm cả khoản vay lần này sẽ là 5 tỷ đồng => Tổng giá trị định giá bằng x3 tổng dư nợ vay).
- Là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh lâu đời có doanh thu tốt, hiệu quả nhưng BCTC kê khai lợi nhuận thấp, không có sổ sách rõ ràng
(vd: các chủ sạp bán hàng ở chợ Bến Thành; Doanh nghiệp có doanh thu hơn 10 tỷ nhưng chỉ kê khai lợi nhuận vài chục triệu...)
- Nhóm người trẻ có bố mẹ hậu thuẫn, đồng trả nợ
(vd: người trẻ có thu nhập 1 phần, một phần từ thu nhập của bố mẹ cam kết đồng trả nợ, ủy quyền cho thuê tài sản...)
- Nhóm KH vay dưới 50% giá trị TSBĐ và có phương án trả nợ phù hợp
(vd: có nguồn tiền trả nợ từ bán BĐS [có thể bằng tài sản mua hoặc tài sản khác], hoặc góp vốn kinh doanh, thừa kế khác để trả nợ vay)
- Có thu nhập rõ ràng nhưng chỉ đủ chứng minh khả năng trả gốc, lãi (không đáp ứng hệ số trả nợ DTI)
(vd: KH có thu nhập hàng tháng là 60.000.00 VNĐ, tổng số tiền trả nợ hàng tháng là 50.000.000 VNĐ, với hệ số trả nợ 70% => thu nhập cần chứng minh tối thiểu: 71.428.571 VNĐ, KH không đáp ứng được DTI nhưng có khả năng trả nợ và tiêu dùng cá nhân từ nguồn khác)